

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 30 tháng 11 năm 2023)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HIẾU**; Ngày tháng năm sinh: **12/09/1981**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó hiệu trưởng**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường mầm non Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Nơi thường trú: **Tổ 11, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **030181004779**

Ngày cấp: **13/04/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH CUÔNG** Ngày tháng năm sinh: **26/6/1974**

- Nghề nghiệp: **Làm việc tự do**

- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Tổ 11, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Nơi thường trú: **Tổ 11, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001077016798**

Ngày cấp: **13/04/2021**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Nguyễn Mạnh Hùng** Ngày tháng năm sinh: **15/12/2007**

- Nơi thường trú: **Tổ 11, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001207008499**
ngày cấp: **16/01/2022**; nơi cấp **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Tổ 11, phường Việt Hưng - Quận Long Biên - thành phố Hà Nội.**

- Diện tích⁽⁹⁾: **34 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **Không xác định được giá trị do được bố mẹ cho từ năm 2014 và không có giao dịch tài sản.**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số BN 700474 Ngày cấp: 25/12/2013 Nơi cấp: UBND quận Long Biên Người đứng tên: Nguyễn Mạnh Cường**

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Đang ở**

1.1.2. Thửa đất thứ hai:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Tổ 5 - Phường Giang Biên - Quận Long Biên - Thành phố Hà Nội.**

- Diện tích⁽⁹⁾: **48.8 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **2.500.000.000đ (hai tỷ năm trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số BX496361 Ngày cấp: 13/11/2014 Nơi cấp: UBND quận Long Biên Người đứng tên: Nguyễn Mạnh Cường, Nguyễn Thị Hiếu**

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Chưa sử dụng**

1.2. Các loại đất khác: ⁽¹³⁾ **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Tổ 11 - Phường Việt Hưng - Quận Long Biên - thành phố Hà Nội.**

- Loại nhà: **Nhà ở riêng lẻ**

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: **119 m² (34m² x 3,5 tầng)**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **1.000.000.000đ (Một tỷ đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **Không**

- Thông tin khác (nếu có): **Hiện đang ở**

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: **Không**

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: **Không**

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: **Không**

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: **Không**

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: **Tiền gửi tiết kiệm cá nhân tại ngân hàng Bắc Á bank và ngân hàng Sài Gòn bank tổng tiền: 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng).**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: **HVN (Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP)**

Số lượng: **15.000** Giá trị: **382.500.000 (Ba trăm tám hai triệu lăm trăm nghìn đồng)**

- Tên cổ phiếu: **BHV (CTCP Bảo hiểm Hùng Vương)**

Số lượng: **5.000** Giá trị: **308.000.000 (Ba trăm linh tám triệu đồng)**

- Tên cổ phiếu: **PLX (Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam)**

Số lượng: **2.000** Giá trị: **118.800.000 (Một trăm mười tám triệu tám trăm nghìn đồng)**

- Tên cổ phiếu: **BRS (CTCP Dịch vụ Đô thị Bà Rịa)**

Số lượng: **4.000** Giá trị: **102.000.000 (Một trăm linh hai triệu đồng)**

6.2. Trái phiếu: **Không**

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: **Không**

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: *Không*

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: *Không*

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: *Không*

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: *Không*

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: *308.700.000đ*

- Tổng thu nhập của người kê khai: *153.000.000đ*

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): *89.700.000đ*

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: *Không*

- Tổng các khoản thu nhập chung: *66.000.000đ (Tiền lãi sổ tiết kiệm)*

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			

<p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>308.700.000đ</p>	<p>- Tiền lương của vợ: 153.000.000đ</p> <p>- Thu nhập của chồng: 89.700.000đ</p>
---	--	---------------------	---



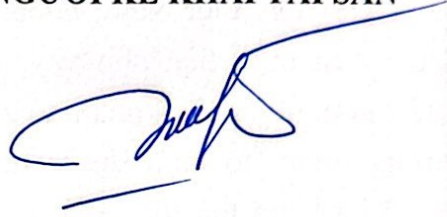
			- Lãi gửi tiết kiệm: 66.000.000đ
--	--	--	-------------------------------------

Long Biên, ngày 06 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Nông Thị Kim Quy
CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 30 tháng 11 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Nguyễn Thị Hiếu